

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THO  
Số: 404/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
VT, ngày 18 tháng 12 năm 2020**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 475/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982;

*Bị đơn:* Anh Hoàng Như S, sinh năm 1980;

Đều ĐKKHKT: Khu 1, xã TĐ, thành phố VT, tỉnh PT;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Như S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Chị Nguyễn Thị Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Hoàng Thị Hải Y, sinh ngày 10/4/2013. Anh Hoàng Như S có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Đ với số tiền là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 tháng, kể từ tháng 01/2021 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hằng tháng.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung;

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Như S không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Về án phí Chị Nguyễn Thị Đ tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tự nguyện nộp thay anh S tiền án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Đ đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0001409 ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.VT;
- VKSND cấp cao;
- Chi cục THADS TP.VT;
- UBND xã TĐ, TP.VT;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV/.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Bình Luyện**